

Số: 04/2022/QĐDS-ST

Án Thi, ngày 08 tháng 06 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v xác nhận cha cho con”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Bá H
- *Thư ký phiên họp:* Ông Dương Mạnh H – Thư ký tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Án Thi tham gia phiên họp:* Ông Đỗ Văn T – Kiểm sát viên

Ngày 08/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Án Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2022 về việc Xác nhận cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-VDS ngày 09/5/2022 và Quyết định hoãn số 01 ngày 24/5/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Anh Phan Văn L, sinh năm 1992

Trú tại: Đồng Mối, Tân Phúc, Án Thi, Hưng Yên

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1992

Trú tại: Bắc Sơn, Cẩm Tú, Cẩm Thủy, Thanh Hóa

+ Anh Trương Văn T, sinh năm 1984

Trú tại: Bắc Sơn, Cẩm Tú, Cẩm Thủy, Thanh Hóa

+ Cháu Phan Văn L, sinh năm 2020

Người đại diện cho cháu L: Anh L

(Anh L, chị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo lời trình bày của anh L và chị H trong quá trình giải quyết việc dân sự nội dung như sau: Anh L và chị H quen biết nhau qua mạng xã hội, sau một thời gian nói chuyện hai bên thấy hòa hợp lên đã hẹn gặp mặt nhau, chị H đã đến huyện Án Thi, tỉnh Hưng Yên để gặp mặt anh L, sau khi gặp mặt chị H đã về gia đình anh L tại Thôn Đồng Mối, xã Tân Phúc, huyện Án Thi, tỉnh Hưng Yên chơi và ở lại vài ngày, quá trình gặp gỡ nhau chị H không nói gì với anh L cũng như gia đình anh L về việc mình đã có gia đình, hai bên phát sinh tình cảm và có quan hệ tình dục với nhau, kết quả chị H mang thai. Ngày 22/7/2020 chị H sinh một bé trai, cân nặng 3kg, đặt tên con Phan Văn L tại bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh

Hóa. Sau khi chị H sinh con thì gia đình anh L có vào thăm và đón mẹ con chị H về gia đình để chăm sóc, chị H sinh sống cùng gia đình anh L được một thời gian, vì nhiều lý do khác nhau nên chị H đã để cháu L cho gia đình anh L chăm sóc còn chị H về ở cùng bố mẹ đẻ tại Thôn Bắc Sơn, xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa sinh sống và không quay trở lại gia đình anh L. Khi anh L đi làm thủ tục khai sinh cho cháu L thì không làm được và theo hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền thì anh L phải yêu cầu Tòa án xác nhận cha cho con thì mới làm được giấy khai sinh, anh L đã đi làm xét nghiệm ADN giữa anh và cháu L, kết quả xét nghiệm anh L và cháu L có quan hệ huyết thống cha con với tỷ lệ 99,9999%. Anh L và chị H đều khẳng định cháu L là con đẻ của anh chị. Anh L đề nghị Tòa án xem xét giải quyết việc xác nhận anh là cha đẻ của cháu L. Về các vấn đề khác anh L, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện gia đình chị H (bà Tình) trình bày: Chị H là con đẻ của bà, chị H đã có gia đình, chồng là Trương Văn T, sinh năm 1984 là người cùng thôn, do vợ chồng không hòa thuận nên đã sống ly thân nhau từ năm 2011 đến nay, giữa chị H và anh T chưa có con chung và chưa làm thủ tục ly hôn. Chị H có quen biết và phát sinh tình cảm với anh L, ngày 22/7/2020 chị H sinh con là bé trai tại bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, chị H đặt tên con là Phan Văn L. Cháu L là con đẻ của chị H và anh L. Sau khi sinh con thì mẹ con chị H về gia đình anh L sinh sống, do mâu thuẫn gia đình nên chị H đã để cháu L cho gia đình anh L chăm sóc còn chị H về sinh sống cùng gia đình, chị H và anh L chưa đăng ký kết hôn.

Đại diện gia đình anh L (bà Na) trình bày: Anh L và chị H tự quen nhau sau đó chị H về gia đình bà chơi và ở lại một thời gian, chị H cũng không nói gì với gia đình về việc chị đã có gia đình, chị H mang thai và gia đình bà cũng tận tâm chăm sóc, ngày 22/7/2020 chị H sinh một bé trai, đặt tên là Phan Văn L tại bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, sau khi sinh gia đình bà đã vào và đón mẹ con chị H về để chăm sóc, ở được một thời gian chị H để con cho gia đình nuôi còn mình về Thanh Hóa sinh sống. Giữa chị H và anh L chưa là thủ tục đăng ký kết hôn, gia đình đã làm xét nghiệm ADN giữa anh L và cháu L, kết quả anh L- cháu L có quan hệ huyết thống cha con. Gia đình khẳng định cháu L là con đẻ của anh L và chị H, anh L đã đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục khai sinh cho cháu L nhưng không làm được, theo hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền thì vụ việc phải được Tòa án xác nhận bằng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật về việc xác nhận cha con, do đó anh L có đơn yêu cầu Tòa án huyện Ân Thi xem xét việc xác nhận cha con.

Biên bản làm việc với Ủy ban nhân dân xã Tân Phúc thể hiện: Anh Phan Văn L, sinh năm 1992 có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Anh L có đến ủy ban xã để làm thủ tục khai sinh cho con đẻ là cháu Phan Văn L, sau khi tiếp nhận hồ sơ, ủy ban xã đã có công văn gửi phòng tư pháp huyện và phòng tư pháp huyện trả lời về việc Ủy ban xã không có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho cháu L và hướng dẫn anh L làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết. Việc anh L và chị H có quan hệ tình cảm và chị H sinh ra cháu L là đúng sự thật, cháu L là con đẻ của anh L, chị H. Hiện nay anh L và chị H chưa đăng ký kết hôn, cháu L chưa làm được giấy khai sinh và các giấy tờ khác.

Biên bản xác minh với Ủy ban nhân dân xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa thể hiện: Chị Lê Thị H, sinh năm 1992 và anh Trương Văn T, sinh năm 1984 có hộ khẩu thường trú tại địa phương, hai anh chị có đăng ký kết hôn vào năm

2010. Do không hòa thuận nên đã sống ly thân nhau từ nhiều năm nay, anh T và chị H chưa làm thủ tục ly hôn, tháng 07/2020 chị H có sinh một bé trai và đặt tên là Phan Văn L tại bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Việc gia đình anh L chưa làm được giấy khai sinh cho cháu L, ủy ban xã cũng nắm được vì Ủy ban xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên cũng đã gọi điện nhờ địa phương giúp đỡ. Qua kiểm tra và cung cấp của gia đình chị H thì cháu L là con đẻ của chị H và anh L. Chị H có mặt và đang sinh sống tại địa phương, anh T gần đây đi làm ăn ở nơi khác nên lúc có mặt, lúc vắng mặt tại địa phương, thời gian đi về không cố định. Chị H và anh T chưa có con chung, cháu L chưa làm thủ tục khai sinh tại địa phương.

Ngày 24/5/2022 Tòa án mở phiên họp để giải quyết việc dân sự Xác nhận cha cho con nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh T) vắng mặt không có lý do. Tòa án căn cứ vào khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự hoãn phiên họp. Tại phiên họp anh L, chị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên họp anh L, chị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Phát biểu của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên họp:

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 BLTTDS; Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 25, khoản 1 Điều 39 BLDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ kết quả xét nghiệm ADN giữa anh Phan Văn L và cháu Phan Văn L, kết quả kết luận anh Phan Văn L có quan hệ huyết thống cha - con với Phan Văn L xác suất 99,9999%.

*** Xét thấy:**

- Đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu Phan Văn L sinh ngày 22/7/2020 là con đẻ của anh Phan Văn L là hoàn toàn có căn cứ và hợp pháp. Vì vậy có đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phan Văn L. Anh L không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Việc chị Lê Thị H đã đăng ký kết hôn theo quy định và có chồng là anh Trương Văn T nhưng lại chung sống như vợ chồng với anh Phan Văn L dẫn đến việc chị H và anh L có con chung là cháu Phan Văn L. Hành vi nêu trên của chị H và anh L có dấu hiệu tội Vi phạm chế độ một vợ một chồng quy định tại Điều 182 BLHS, hành vi có dấu hiệu tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện Ân Thi. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi sau khi quyết định giải quyết việc dân sự của Tòa án có hiệu L pháp luật tiến hành chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi để điều tra xác minh theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến phát biểu của đại diện viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân huyện Ân Thi nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Anh Phan văn L có Đơn yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự về việc xác nhận cha cho con. Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của anh L thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giải quyết.

[2] Về yêu cầu xác nhận cha cho con của anh L: Anh Phan Văn L và chị Lê Thị H có quan hệ tình cảm với nhau, chị H mang thai và ngày 22/7/2020 chị H đã sinh một bé trai, theo giấy chứng sinh do bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa thì cháu bé có giới tính Nam, cân nặng 3kg, đặt tên Phan Văn L. Theo kết quả xét nghiệm ADN thì anh L và cháu L có quan hệ huyết thống cha con với tỷ lệ 99,9999%, qua lời khai của các đương sự cũng như các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định cháu Phan Văn L là con đẻ của anh Phan Văn L. Do vậy, yêu cầu xác nhận cha cho con của anh L có căn cứ chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Anh L có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88,89, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh Phan Văn L. Xác nhận cháu Phan Văn L, sinh ngày 22/7/2020 theo Giấy chứng sinh số 2000065351 do Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 22/7/2020 là con đẻ của anh Phan Văn L.

2. Về lệ phí: Anh L được miễn tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc từ ngày niêm yết Quyết định tại nơi cư trú. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Tân Phúc;\
- Lưu HS;

CHỦ TOA PHIÊN HỌP

